

Số: 39/2018/QĐST-DS

Đàm Dơi, ngày 07 tháng 6 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 120/2018/TLST-DS, ngày 04 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Tô Minh T, sinh năm 1960

Địa chỉ cư trú: Ấp NC, xã QP B, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau

Bị đơn: Bà Đinh Kiều O, sinh năm 1969

Địa chỉ cư trú: Ấp B G, xã TP, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau

Chỗ ở hiện nay: Ấp CTB, xã TGT, huyện N H, tỉnh Cà Mau.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Tô Minh T và Đinh Kiều O thống nhất hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất lập ngày 12/03/2016.

Bà Đinh Kiều O đồng ý trả lại cho ông Tô Minh T số tiền bà đã nhận 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

Ông Tô Minh T và Đinh Kiều O thống nhất thỏa thuận bà O chịu án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch (hủy hợp đồng) là 150.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.000.000 đồng. Tổng số tiền án phí bà O phải chịu là 1.150.000 đồng (một triệu một trăm năm mươi ngàn đồng) bà O chưa nộp.

Ông T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho ông T 1.300.000 đồng (một triệu ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng tại biên lai số 0009902; 1.000.000 đồng tại biên lai số 0009903 cùng ngày 04 tháng 05 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đàm Dơi.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhận dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ngô Giang Nam